

Số: /KH-UBND

Ea Ly, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng
trên địa bàn xã năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 15/5/2023 của UBND huyện Sông Hinh về thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Hinh; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2024 của UBND huyện Sông Hinh về Chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2024. UBND xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin xã Ea Ly năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin năm 2006;
- Luật An toàn thông tin mạng năm 2018;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021- 2025";
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

10. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

11. Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

12. Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước tỉnh Phú Yên;

13. Kế hoạch hành động số 141/KH-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ Về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

14. Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh Về Quy chế thiết lập, quản lý và sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Phú Yên;

15. Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Về Quy chế quản lý, vận hành, kết nối và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

16. Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các CQNN trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2020-2025";

17. Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW và Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 18/3/2020 của ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên về chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

18. Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Phú Yên về triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

19. Kế hoạch số 110-KH/HU, ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sông Hinh thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Hinh;

20. Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 15/5/2023 của UBND huyện Sông Hinh về thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sông Hinh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ để triển khai thực hiện hiệu quả các Quyết định về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 110-KH/HU, ngày 20/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Phú Yên,...

Xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số xã Ea Ly. Phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho người dân, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn xã chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số tại địa phương; ưu tiên tập trung đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, góp phần từng bước nâng cao chỉ số xếp hạng của huyện Sông Hinh trên bảng xếp hạng đánh giá Chỉ số chuyển đổi số (DTI) hàng năm của tỉnh.

Trên cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện, triển khai vận dụng xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số; bảo đảm an toàn thông tin mạng. Phân đầu nâng thứ hạng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của xã trong thi đua cấp huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chính quyền số

- 100% văn bản được ký số tại HĐND, UBND xã (trừ văn bản mật).
- 100% văn bản, tài liệu được trao đổi trong các cơ quan thuộc HĐND, UBND (trừ văn bản mật) được gửi nhận trên môi trường điện tử (mail công vụ);
- 60% văn bản, tài liệu được trao đổi trong các cơ quan khối Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội (trừ văn bản mật) được gửi nhận trên môi trường điện tử;

b) Hạ tầng số

- Vận hành, sử dụng có hiệu quả “trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến”;
- Đài truyền thanh xã được chuyển sang Đài Truyền thanh ứng dụng CNTT-VT;

b) Về phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Phân đầu tối thiểu 50% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử; 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thực hiện chuyển đổi số.
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực của xã đạt tối thiểu 7%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 4%.

c) Về phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng đến 100% thôn, buôn và 70% hộ gia đình.
- Phổ cập mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh.
- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 65%.

- 95% đoàn viên, thanh niên sử dụng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán điện tử, phản ánh hiện trường...); tối thiểu 45% người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chính quyền số, xã hội số tham gia phát triển kinh tế số.

d) Về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- 95% các máy vi tính tại UBND xã có kết nối Internet được cài đặt phần mềm diệt virus BKAV.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

Các ban ngành, đoàn thể tại xã chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số tại xã; chịu trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp bách của chuyển đổi số; phải vừa nỗ lực, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành giải quyết công việc của địa phương vừa tích cực kết nối với các phòng, ban huyện để báo cáo trao đổi, xin ý kiến tham vấn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tranh thủ sự hỗ trợ về cơ sở vật chất, nguồn lực, kinh nghiệm.

Tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Tháng Tiêu dùng số (tháng 10) năm 2024 với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với địa phương.

Duy trì chuyên mục chuyên đổi số trên trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông khác kịp thời tuyên truyền, phổ biến chia sẻ về các chương trình chuyển đổi số; chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số để nhân rộng các điển hình.

Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương; trong đó xác định Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã phải là lực lượng đi đầu thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo, là lực lượng tích cực nhất, xung kích nhất giúp chuyển đổi số đi vào thực tiễn.

2. Thể chế số

Xây dựng Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại xã;

Hoàn thiện bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách về doanh nghiệp, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

3. Hạ tầng số

Kiến nghị các đơn vị Viettel, VNPT nâng cấp mạng di động 4G, phát triển mạng di động 5G; tuyên truyền người dân sử dụng điện thoại di động thông minh. Tiếp tục rà soát, đầu tư mua sắm thay thế, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị CNTT phục vụ hoạt

động cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể xã đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số. Khai thác và sử dụng có hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh dành riêng các cơ quan Đảng và Nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo kết nối đồng bộ, an toàn, bảo mật.

4. Dữ liệu số

Triển khai tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên Hệ thống Phần mềm quản lý văn bản và điều hành khi hệ thống hoàn thiện cho việc lưu trữ điện tử.

Triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn xã, xây dựng CSDL chuyên ngành (khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên) và thường xuyên cập nhật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, làm cơ sở xây dựng nguồn CSDL dùng chung và CSDL mở của xã.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/HU, ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 21/02/2023 của UBND huyện Sông Hình triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt việc kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu (CSDL), hệ thống thông tin báo cáo (HTTT), các dịch vụ công của xã với hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh, cấp huyện và kết nối, khai thác các CSDL quốc gia, các HTTT có quy mô phạm vi từ Trung ương đến cấp xã nhằm phục vụ các cuộc họp trực tuyến, các giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự.

5. Nền tảng số

Tăng cường kết nối và sử dụng có hiệu quả các nền tảng số quy mô quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia, định danh và xác thực điện tử quốc gia; nền tảng địa chỉ số quốc gia, thanh toán điện tử; giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng và các nền tảng chuyên ngành.

6. Nhân lực số

Thường xuyên bố trí, sắp xếp cử cán bộ, công chức, thành viên các tổ công nghệ số cộng đồng tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT, ATTT và tuyên truyền chuyển đổi số.

Phân công công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và theo dõi lĩnh vực công nghệ thông tin.

7. Chính quyền số

Tiếp tục khai thác sử dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice; cán bộ, công chức sử dụng mail công vụ tỉnh Phú Yên để trao đổi công việc. Mở rộng Hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice đến cán bộ, công chức các cơ quan khối Đảng, thường trực Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân xã.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, số hóa dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ khẩu và chứng thực bản sao điện tử từ bản

chính và các lĩnh vực khác. Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau bao gồm các thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp được lựa chọn về dịch vụ, thuận tiện, phù hợp nhất góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng về chính quyền số của xã.

8. Kinh tế số

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2022 –2025 trên địa bàn huyện; trong đó tập trung phần đầu xây dựng các sản phẩm Ocop đạt từ 3 sao đến 5 sao; đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ sàn giao dịch điện tử nhằm đảm bảo kết nối cung cầu, các chuỗi giá trị nông sản, du lịch, tiêu thủ công nghiệp trực tuyến.

Tham gia đầy đủ các chương trình xúc tiến thương mại điện tử với nhiều hình thức đa dạng. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội và hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Triển khai việc thúc đẩy áp dụng nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistic.

Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (VNPT Pay, Viettel Pay,...)

9. Xã hội số

Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội và người có công với cách mạng trên địa bàn xã.

Thực hiện tốt các chiến lược, chính sách trong việc đẩy mạnh thanh toán điện tử, phần đầu tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 65% vào năm 2025 bằng cách sử dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến do Bộ TT&TT cung cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong thanh toán hàng ngày.

Triển khai thực hiện phần mềm lưu trú ASM được kết nối với hệ thống CSDLQG về dân cư và triển khai mô hình cài đặt thiết bị xác định thông minh, đầu đọc CCCD xác định danh tính khách hàng tại các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ANTT...

Duy trì, đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn, tuyên truyền và khuyến khích người dân truy cập Internet, đăng ký tài khoản và sử dụng các dịch vụ số mà trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet. Hướng dẫn người dân về các kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để có thể tự bảo vệ tài khoản, dữ liệu của mình trên không gian số.

10. An toàn, an ninh thông tin mạng

Thường xuyên phổ biến, quán triệt và ban hành các văn bản triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị. Xác định an toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là trụ cột quan trọng tạo lập niềm tin số và sự phát triển thịnh vượng trong kỷ nguyên số.

Hoàn thành việc phân loại, xác định, đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT trong Quý II/2024.

Chủ động rà soát, kiện toàn, thành lập Ban biên tập Trang TTĐT xã theo đúng nhân sự hiện hành. Liên hệ với Phòng Văn hóa và thông tin huyện để kiểm tra lỗ hổng bảo mật thì khẩn trương có kế hoạch, biện pháp để sớm khắc phục lỗ hổng bảo mật.

Xây dựng Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn xã;

Triển khai thí điểm Giải pháp chống mã độc tập trung; đồng thời, có giải pháp thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh thông tin sau khi triển khai thí điểm.

(Kèm theo danh mục các nhiệm vụ, dự án xây dựng Chính quyền điện tử, chính phủ số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên không gian mạng để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về vai trò, tầm quan trọng ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin mạng để triển khai đồng bộ, có hiệu quả.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc ứng dụng CNTT. Mọi cán bộ, công chức cần tăng cường ứng dụng CNTT trong công việc và làm việc.

2. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt.

Triển khai tổ chức các dịch vụ ứng dụng CNTT trên địa bàn xã; thiết lập các thiết bị đầu cuối đường truyền, phối hợp cung cấp các hệ thống thông tin đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả.

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo vận hành hệ thống hội nghị

trực tuyến thông suốt; triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật thông tin hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các bộ phận chuyên môn căn cứ nhiệm vụ được giao ưu tiên nguồn lực để thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

Nghiên cứu, đề xuất với Đảng ủy, UBND xã về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; đôn đốc, điều phối chung việc thực hiện triển khai kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Văn phòng UBND xã.

Tham mưu UBND xã triển khai, sử dụng, ứng dụng CNTT để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã.

Đôn đốc, hướng dẫn bộ phận chuyên môn thực hiện đúng quy trình, nghiệp vụ trong giải quyết TTHC theo hướng ứng dụng hiệu quả công nghệ số, cắt giảm chi phí, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Phối hợp tuyên truyền, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần hiệu quả.

Phối hợp với bộ phận Văn hóa – thông tin xã theo dõi, đôn đốc việc xây dựng kế hoạch, báo cáo Chuyển đổi số.

Xây dựng các giải pháp đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, số hóa dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ khẩu, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng và tỷ lệ sử dụng DVC trực tuyến.

Tham mưu UBND xã cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, các doanh nghiệp và người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của UBND xã.

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan rà soát, đầu tư mua sắm thay thế, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị CNTT phục vụ hoạt động các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể xã đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

3. Bộ phận Văn hóa và Thông tin xã.

Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong xã hội. Tích cực, chủ động cập nhật tin, bài, phóng sự về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng

Thực hiện mở chuyên mục “Chuyển đổi số” và chuyên mục “Cải cách hành chính” trên hệ thống Đài truyền thanh xã; báo cáo kết quả thực hiện **trong Quý I/2024**.

4. Bộ phận Tài chính – kế toán xã.

Tham mưu cho UBND xã bố trí kế hoạch lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư các dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt để thực hiện Kế hoạch này.

Trên cơ sở đề nghị của đơn vị chủ trì và khả năng ngân sách, tham mưu UBND xã để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước theo quy định hiện hành.

8. Đề nghị Đảng ủy, HĐND, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tích cực ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý, điều hành; thực hiện ký số, gửi, nhận văn bản trên các hệ thống, phần mềm quản lý văn bản(khi được cấp chữ ký số và tài khoản hệ thống), trao đổi văn bản, tài liệu trên hệ thống mail công vụ (*trừ văn bản mật*). Tuyên truyền sâu rộng về nội dung Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030 và các Nghị quyết, kế hoạch của tỉnh, của huyện về chuyển đổi số.

Trên đây là nội dung Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2024. Đề nghị các bộ phận có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện
- Phòng Văn hóa và thông tin huyện
- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND xã
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Đình Năm

PHỤ LỤC**Danh mục các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số và
bảo đảm an toàn, an ninh mạng xã Ea Ly năm 2024***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND xã)*

Số TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Bộ phận chủ trì	Mục tiêu, quy mô	Kinh phí thực hiện năm 2024 (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Đầu tư/chi thường xuyên/chi nguồn khác)	Căn cứ
1	Duy trì và nâng cấp Trang thông tin điện tử xã	Văn hóa – thông tin	Thực hiện tốt công tác cập nhật, đăng tải thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND huyện trên môi trường mạng.		NSNN	
2	Tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia (10.10.2024)	Văn hóa – thông tin	Nâng cao nhận thức, kỹ năng người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức để triển khai chuyển đổi số		NSNN	
3	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, CCHC cho người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức	Văn hóa – thông tin	Nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức để triển khai chuyển đổi số		NSNN	1726/QĐ-BTTTT ngày 12/10/2019
4	Xây dựng các tin, bài, hình ảnh về công tác chuyển đổi số,	Văn hóa – thông tin	Xây dựng các tin, bài, hình ảnh, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác CCHC (các tập thể, cá nhân tích cực, điển hình trong thực hiện các			

Số TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Bộ phận chủ trì	Mục tiêu, quy mô	Kinh phí thực hiện năm 2024 (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Đầu tư/chi thường xuyên/chi nguồn khác)	Căn cứ
	CCHC trên Trang TTĐT, Đài truyền thanh		nhiệm vụ CCHC, phục vụ nhân dân; phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm CCHC có hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; phản ánh những hành vi tiêu cực, những thiếu, vô trách nhiệm của CBCCVV trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp)			
5	Mở chuyên mục CCHC và chuyển đổi số trên Hệ thống Đài truyền thanh	Văn hóa – thông tin	Nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức về CCHC, xây dựng CQ điện tử, CP số			
6	Phối với với Phòng Lao động-TBXH số hóa hồ sơ người có công với cách mạng	Văn hóa – xã hội	Lưu trữ hồ sơ người có công dưới dạng điện tử nhằm đảm bảo có bản sao lưu dự phòng, phục vụ công tác quản lý hồ sơ người có công với cách mạng.			
7	Bảo dưỡng phần mềm quản lý tài chính, nhu cầu tiền lương	Tài chính – kế toán	Theo dõi, cập nhật phần mềm quản lý tài chính, ngân sách bảo đảm theo quy định			
8	Triển khai phần mềm quản lý tài chính chế độ an sinh xã hội	Văn hóa – xã hội	Theo dõi tình hình lập dự toán, kế hoạch dự toán, thực hiện chi trả và quyết toán số tiền chi trả tại đơn vị cấp dưới cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, người nghèo và trợ cấp giáo dục đào tạo. Tổng hợp số liệu của tất cả các đơn vị tức thời về từng loại chi trả của các đối tượng khác nhau			
9	Phần mềm quản lý	Tài chính – kế	Cập nhật, kiểm kê tất cả các tài sản hiện có của cơ			

Số TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Bộ phận chủ trì	Mục tiêu, quy mô	Kinh phí thực hiện năm 2024 (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Đầu tư/chi thường xuyên/chi nguồn khác)	Căn cứ
	tài sản	toán	quan, theo dõi quá trình cấp phát – thu hồi – báo hỏng – báo mất và trạng thái sử dụng (tình trạng sử dụng, hạn bảo hành, ai đang sử dụng...) của tất cả các tài sản trong cơ quan			
10	Phần mềm kinh tế-xã hội	Văn phòng – thống kê	Tập hợp, quản lý, đối soát tất cả các chỉ số phản ánh mọi mặt phát triển kinh tế xã hội của địa phương một cách chính xác, nhanh chóng; đồng thời biểu diễn các chỉ số đó dưới dạng các bảng biểu, biểu đồ phân tích xu hướng, báo cáo so sánh quá trình phát triển giữa các kỳ, giúp cho việc nắm bắt thông tin và ra quyết định điều hành của lãnh đạo địa phương trở lên dễ dàng và chính xác			
11	Bảo dưỡng phần mềm kế toán	Tài chính – kế toán				